

KIỂM TRA LƯỢNG GIÁ TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC SỨC KHOẺ

Điểm:	Trường TH, THCS & THPT Quốc tế Á Châu Cơ sở: Lớp:
-------	---

Bài: BỆNH THỦY ĐẬU

Câu 1 (2đ): Triệu chứng thường gặp của bệnh Thủy đậu: (tích chọn vào ô vuông các ý đúng)

- ☐ Bệnh khởi phát đột ngột, sốt nhẹ
- ☐ Phát ban dạng phỏng nước, tròn hay bầu dục, có vòng đỏ bao quanh, một số nốt thủy đậu hơi lõm ở trung tâm
- ☐ Trên cùng một diện tích da các ban mọc không cùng một lứa (có ban đỏ, có nốt phỏng nước, có nốt đã bong vảy)
- ☐ Chảy máu răng

Câu 2 (2đ): Bệnh thủy đậu có những đặc điểm sau: (tích chọn vào ô vuông các ý đúng)

- ☐ Bệnh xảy ra quanh năm, thường tập trung từ tháng 3 đến tháng 5
- ☐ Bệnh thủy đậu là bệnh truyền nhiễm do virus varicella zoster gây ra
- ☐ Phụ nữ có thai trong những tháng đầu của thai kỳ nếu mắc thủy đậu có thể gây dị dạng bào thai
- ☐ Bệnh thủy đậu không có vắc xin chủng ngừa

Câu 3 (2đ): Cách phòng thủy đậu (tích chọn vào ô vuông các ý đúng)

- ☐ Tốt nhất vẫn là tiêm vaccin phòng bệnh thủy đậu cho trẻ và cả người lớn chưa có miễn dịch với bệnh thủy đậu
- ☐ Khi bị bệnh thủy đậu, học sinh cần nghỉ học cho đến khi tất cả các nốt phỏng nước đã đóng vảy
- ☐ Có thể mắc bệnh thủy đậu khi tiếp xúc trực tiếp với nốt phỏng hoặc giọt bắn của người bệnh thủy đậu
- ☐ Học sinh bị bệnh thủy đậu vẫn đi học bình thường

Câu 4 (2đ): Kéo thả các từ vào ô hình thích hợp

		
Hình 1	Hình 2	Hình 3

Ban bệnh sốt xuất huyết

Ban bệnh tay chân miệng

Ban bệnh thủy đậu

Câu 5 (2đ): Nối các thành phần cột A với thành phần cột B sao cho phù hợp

Cột A	Cột B
 Bệnh thủy đậu	Điểm xuất huyết da niêm
 Bệnh tay chân miệng	Ban dạng da cộp
 Bệnh sốt xuất huyết	Nốt hồng ban, bóng nước ở tay chân miệng Phát ban dạng bóng nước